

THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2025-2026: Tuần 37 (Từ ngày 18/5/2026 đến ngày 24/5/2026)

-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g00; Chiều 13g00; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.

-Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).

-Lúc 13g00 ngày 20/5/2026 (Thứ tư): Sinh viên thi lại môn Giáo dục chính trị tại Phòng 1.3

-Ngày 19/5/2026: Nhà trường tổ chức chiếu Phim tư liệu "Đường về Tổ quốc" tại Hội trường A.

Lớp	THỨ HAI (18/5)		THỨ BA (19/5)		THỨ TƯ (20/5)		THỨ NĂM (21/5)		THỨ SÁU (22/5)		THỨ BẢY (23/5)		CHỦ NHẬT (24/5)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K29 (08SV)	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 1 (3/15) T.Hồng P-2.3		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.1A			Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 2 (2/15) T.Hồng P-2.2 (17g30-21g)				Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 2 (3/15) T.Hồng P-Đa năng	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 1 (4/15) T.Hồng P-2.3			
Diễn viên 29A (19SV)		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.1A		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 1 (5/15) T.Hồng P-2.2		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 2 (5/15) T.Hồng P-2.2	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.1A	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 1 (6/15) T.Hồng P-2.2		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.1A		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 2 (6/15) T.Hồng P-2.2		
Diễn viên 29B (19SV)	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 1 (3/15) T.Thịnh P-2.2		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.2				Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 1 (4/15) T.Thịnh P-2.2	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.1A			Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 1 (5/15) T.Thịnh P-2.2			
Diễn viên K29C (27SV)		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 1 (1/15) C.Phượng P-2.2		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.3	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 2 (1/15) C.Phượng P-2.2		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.1B			Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 1 (2/15) C.Phượng P-2.2		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 2 (2/15) C.Phượng P-2.3		

Lớp	THỨ HAI (18/5)		THỨ BA (19/5)		THỨ TƯ (20/5)		THỨ NĂM (21/5)		THỨ SÁU (22/5)		THỨ BẢY (23/5)		CHỦ NHẬT (24/5)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K30 (10SV)	Kịch nước ngoài - cổ điển (38/42) T.Tường, T.Son HTB (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (39/42) T.Tường, T.Son HTB (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (40/42) T.Tường, T.Son HTB (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (41/42) T.Tường, T.Son HTB, Đa năng (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (chạy sân khấu) T.Tường, T.Son HTB, Đa năng, 1.1, 1.2 (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (42/42) Thi T.Tường, T.Son Phòng thi: HTB Phòng chờ: 1.1, 1.2, Đa năng (14g-21g)								
Diễn viên K30A (33SV)	Kịch nước ngoài - cổ điển (34/42) T.Ninh, C.Vân P-2.4	Kịch nước ngoài - cổ điển (35/42) T.Ninh, C.Vân P-2.4 (17g30-21g)		Kịch nước ngoài - cổ điển (SV tự tập) P-2.4	Kịch nước ngoài - cổ điển (36/42) T.Ninh, C.Vân P-2.4	Kịch nước ngoài - cổ điển (37/42) T.Ninh, C.Vân HTB (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (38/42) T.Ninh, C.Vân HTB (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (39/42) T.Ninh, C.Vân HTB (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (40/42) T.Ninh, C.Vân HTB (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (41/42) T.Ninh, C.Vân HTB (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (SV tự tập) HTB (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (SV tự tập) HTB (AT-AS)	Kịch nước ngoài - cổ điển (chạy SK) HTB, Đa năng, 1.1	Kịch nước ngoài - cổ điển (42/42) Thi Phòng Thi: HTB Phòng chờ: 1.1, Đa năng (17g30-21g)
	Diễn viên K30B (29SV)		Kịch nước ngoài cổ điển (37/42) T.Liêm, T.Tường P-Đa năng		Kịch nước ngoài cổ điển (SV tự tập) P-2.1B	Kịch nước ngoài cổ điển (38/42) T.Liêm, T.Tường P-2.3		Kịch nước ngoài cổ điển (39/42) T.Liêm, T.Tường P-2.4	Kịch nước ngoài cổ điển (SV tự tập) P-2.3	Kịch nước ngoài cổ điển (40/42) T.Liêm, T.Tường P-2.3	Kịch nước ngoài cổ điển (SV tự tập) P-2.1A			
Đạo diễn K31 (13SV)	Kỹ thuật đạo diễn 2 (SV tự tập) P-2.1A	Kỹ thuật đạo diễn 2 (17/30) C.Nga, T.Son P-2.3			Kỹ thuật đạo diễn 2 (SV tự tập) P-2.1A	Kỹ thuật diễn viên 2 (SV tự tập) P-2.1A	Kỹ thuật đạo diễn 2 (18/30) C.Nga, T.Son P-2.3	Kỹ thuật nói diễn cảm (8/9) C.Vân P-2.3	Kỹ thuật diễn viên 2 (SV tự tập) P-2.2				Kỹ thuật đạo diễn 2 (SV tự tập) P-2.1A	
Diễn viên K31A (28SV)	Kỹ thuật diễn viên 2 (SV tự tập) T.Quang P-1.1	Kỹ thuật diễn viên 2 (26/36) T.Quang P-2.4			Kỹ thuật diễn viên 2 (27/36) T.Quang P-2.4	Kỹ thuật diễn viên 2 (28/36) T.Quang P-2.5	Kỹ thuật nói diễn cảm (7/12) T.Hồng P-2.5	Kỹ thuật diễn viên 2 (29/36) T.Quang P-2.5			Kỹ thuật diễn viên 2 (30/36) T.Quang P-2.5	Kỹ thuật diễn viên 2 (31/36) T.Quang P-2.5		
Diễn viên K31B (27SV)	Tin học (15/15) Thi T. Tiên P-0.6				Kỹ thuật nói diễn cảm (8/12) C.Vân P-2.3		Kỹ thuật diễn viên 2 (24/37) C.Đức P-2.4	Kỹ thuật diễn viên 2 (25/37) C.Đức P-Đa năng	Kỹ thuật diễn viên 2 (26/37) C.Đức P-2.4	Kỹ thuật diễn viên 2 (27/37) C.Đức P-2.4	Kỹ thuật diễn viên 2 (28/37) C.Đức P-2.4	Kỹ thuật diễn viên 2 (29/37) C.Đức P-2.4		

Lớp	THỨ HAI (18/5)		THỨ BA (19/5)		THỨ TƯ (20/5)		THỨ NĂM (21/5)		THỨ SÁU (22/5)		THỨ BẢY (23/5)		CHỦ NHẬT (24/5)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thiết kế thời trang K30 (10SV)	Đồ án thiết kế trang phục trên máy tính (7/15) C.Kim P-0.7				Đồ án thiết kế trang phục trên máy tính (8/15) C.Kim P-0.7	Phác thảo trang phục ấn tượng - áo cưới (1/12) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ			Phác thảo trang phục ấn tượng - áo cưới (2/12) T.Bùi Hiếu CS2-946THĐ (10g quay video truyền thông tại lớp)					
Thiết kế thời trang K31 (13SV)	Màu sắc và trang trí (29/33) C.Tuyển P-0.2	Màu sắc và trang trí (30/33) C.Tuyển P-0.2		Nguyên lý thiết kế (6/9) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ			Lịch sử trang phục (4/15) T.Can P-1.1 (Sử dụng MC)	Kỹ thuật rập 2D (6/15) C.Lam CS2-946 THĐ		Kỹ thuật rập 2D (7/15) C.Lam CS2-946 THĐ	Lịch sử trang phục (5/15) T.Can P-1.1 (Sử dụng MC)			
Thiết kế công nghiệp K29 (08SV)						Thiết kế đề án quảng cáo sản phẩm (12/12) Thi T.Vân Anh P-0.7	Bài tập tốt nghiệp (8/24) C.Hoàng Anh P-0.4	Bài tập tốt nghiệp (9/24) C.Hoàng Anh P-0.4			Bài tập tốt nghiệp (10/24) C.Hoàng Anh P-0.4	Bài tập tốt nghiệp (11/24) C.Hoàng Anh P-0.4		
Thiết kế công nghiệp K30 (11SV)	Điều khắc (1/15) T.Toàn P-0.4	Điều khắc (2/15) T.Toàn P-0.4			Thiết kế logo và bộ nhận diện thương hiệu (18/24) C.Trần P-0.4	Thiết kế logo và bộ nhận diện thương hiệu (19/24) C.Trần P-0.4					Thiết kế logo và bộ nhận diện thương hiệu (20/24) C.Trần P-2.6	Thiết kế logo và bộ nhận diện thương hiệu (21/24) C.Trần P-2.6		
Thiết kế công nghiệp K31 (16SV)	Trang trí cơ bản (22/24) C.Dung P-2.6	Phần mềm đồ họa 1 (8/12) T.Luân P-0.6			Phần mềm đồ họa 2 (15/18) T.Luân P-0.6	Trang trí cơ bản (23/24) C.Dung P-2.6	Phần mềm đồ họa 2 (16/18) T.Luân P-0.6		Chép thật sản phẩm (3/12) C.Nga P-2.1B	Chép thật sản phẩm (4/12) C.Nga P-2.1B				
Nhiếp ảnh K30 (16SV)	Ảnh kiến trúc (1/15) T.Thao P-1.2 (Sử dụng MC)				Ảnh kiến trúc (2/15) T.Thao Đi thực hành	Ảnh kiến trúc (3/15) T.Thao Đi thực hành	Ý tưởng sáng tạo (5/12) T.Hiếu P-2.6 (Sử dụng MC)	Ý tưởng sáng tạo (6/12) T.Hiếu Đi thực hành	Ý tưởng sáng tạo (7/12) T.Hiếu Đi thực hành	Ý tưởng sáng tạo (8/12) T.Hiếu Đi thực hành				
Nhiếp ảnh K31 (14SV)	Bổ cục ảnh (27/27) Thi T.Hiếu CS2-946 THĐ				Nhiếp ảnh kỹ thuật số (1/15) T.Lễ CS2-946 THĐ (Sử dụng MC)	Nhiếp ảnh kỹ thuật số (2/15) T.Lễ Đi thực hành	Xác định thời gian lộ sáng và kính lọc (5/9) T.Toan Đi thực hành	Xác định thời gian lộ sáng và kính lọc (6/9) T.Toan Đi thực hành	Nhiếp ảnh kỹ thuật số (3/15) T.Lễ P- 2.6 (Sử dụng MC)	Quay video truyền thông của trường T.Toan P-2.6 (12g00)				

Lớp	THỨ HAI (18/5)		THỨ BA (19/5)		THỨ TƯ (20/5)		THỨ NĂM (21/5)		THỨ SÁU (22/5)		THỨ BẢY (23/5)		CHỦ NHẬT (24/5)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Hội họa K29 (06SV)	Bài tập tốt nghiệp (23/24) T.Công P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp (24/24) T.Công P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3		
Hội họa K30 (13SV)		Nhiếp ảnh (5/15) T.Thao Đi thực tế tại Công viên Tao Đàn			Điều khắc (21/27) T.Toàn P-0.2	Điều khắc (22/27) T.Toàn P-0.2		Nhiếp ảnh (6/15) T.Thao Đi thực tế tại Công viên Tao Đàn	Điều khắc (23/27) T.Toàn P-0.2	Điều khắc (24/27) T.Toàn P-0.2				
Hội họa K31 (33SV)	Màu sắc (10/21) Nhóm B C.Hoa P-2.1B		Ký họa đơn giản (5/21) Nhóm B C.Tuyển Đi thực tế (Bảo tàng lịch sử TP.HCM)	Ký họa đơn giản (6/21) Nhóm B C.Tuyển Đi thực tế (Bảo tàng lịch sử TP.HCM)	Màu sắc (11/21) Nhóm B C.Hoa P-2.6 Ký họa đơn giản (5/21) Nhóm A C.Tuyển Đi thực tế (Bảo tàng lịch sử TP.HCM)	Ký họa đơn giản (6/21) Nhóm A C.Tuyển Đi thực tế (Bảo tàng lịch sử TP.HCM)	Tin học (9/15) Nhóm B T.Vinh P-0.7 Ký họa đơn giản (7/21) Nhóm B C.Tuyển P-0.2	Tin học (10/15) Nhóm B T.Vinh P-0.7 Ký họa đơn giản (8/21) Nhóm B C.Tuyển P-0.2	Màu sắc (11/21) Nhóm A C.Hoa P-2.1A Ký họa đơn giản (7/21) Nhóm A C.Tuyển P-0.4	Tin học (8/15) Nhóm A T.Luân- P-0.6 (Ghép TN31-N8 & HH31A) Ký họa đơn giản (8/21) Nhóm A C.Tuyển P-0.4				
HD Du lịch K31 (13SV)		Địa lý du lịch và danh lam thắng cảnh Việt Nam (13/15) C.Dịu P-1.2 (Sử dụng MC)			Đi thực tế theo Kế hoạch của Khoa	Đi thực tế theo Kế hoạch của Khoa			Văn hóa Đông Nam Á (1/6) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)					
Quản lý văn hóa K30 (35SV)					SV đi thực tế theo Kế hoạch của Khoa	SV đi thực tế theo Kế hoạch của Khoa	Quy trình quản lý các hoạt động nghệ thuật (7/9) C.L.Phương P-1.2 (Sử dụng MC)	Quy trình quản lý các hoạt động nghệ thuật (8/9) C.L.Phương P-1.2 (Sử dụng MC)	Quy trình quản lý các hoạt động nghệ thuật (9/9) C.L.Phương P-1.2 (Sử dụng MC)	Kỹ thuật dàn dựng (2/12) T.H.Quang P-1.2 (Sử dụng MC)				
Quản lý văn hóa K31 (56SV)		Viết và biên tập tin (3/9) C.Kim Phương Đi thực tế			Quản lý nhà nước về văn hóa (13/15) C.L.Phương Đi thực tế theo Kế hoạch của Khoa	Quản lý các thiết chế văn hóa (5/6) T.K.Duy Đi thực tế theo Kế hoạch của Khoa	Viết và biên tập tin (4/9) C.Kim Phương P-1.3 (Sử dụng MC)	Viết và biên tập tin (5/9) C.Kim Phương P-1.3 (Sử dụng MC)	Viết và biên tập tin (6/9) C.Kim Phương Đi thực tế					

Lớp	THỨ HAI (18/5)		THỨ BA (19/5)		THỨ TƯ (20/5)		THỨ NĂM (21/5)		THỨ SÁU (22/5)		THỨ BẢY (23/5)		CHỦ NHẬT (24/5)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc	Ôn thi tốt nghiệp N1 N2,4 C. KhaLy C.XyTa P-2.9, 2.8	Ôn thi tốt nghiệp N2,4 C. XyTa P-2.8	Ôn thi tốt nghiệp N15 T.L.Vinh P-2.11		Ôn thi tốt nghiệp N6 N5 T.L.Vinh, C.B.Hiền P-2.11, 2.15		Ôn thi tốt nghiệp N15 N19 T.L.Vinh, C.An P-2.11, 2.10	Ôn thi tốt nghiệp N8 C. Hà P- 2.10	Ôn thi tốt nghiệp N6 N5 T.L.Vinh, C.B.Hiền P-2.10, 2.15					
	Chạy sân khấu tốt nghiệp TN29	Chạy sân khấu tốt nghiệp TN29			Chạy sân khấu tốt nghiệp TN29	Chạy sân khấu tốt nghiệp TN29	Chạy sân khấu tốt nghiệp TN29	Chạy sân khấu tốt nghiệp TN29	Chạy sân khấu tốt nghiệp TN29	Chạy sân khấu tốt nghiệp TN29	Chạy sân khấu tốt nghiệp TN29	Chạy sân khấu tốt nghiệp TN29		
					HTA	HTA	HTA	HTA	HTA	HTA	HTA	HTA		
							Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (1/18) TN29 T. Minh P-2.16	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (2/18) TN29 T. Minh P-2.16	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (3/18) TN29 T. Minh P-2.16	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (4/18) TN29 T. Minh P-2.16				
Thanh nhạc 30A (45SV) 30B (46SV) 30C (51SV)	Vũ đạo (1/18) Nhóm C C.Quỳnh P-Đa Năng	Tin học chuyên ngành N1 (12/12) <u>13g00 Thi</u> T. Tùng P-0.7			Ký xướng âm 4 N5 (12/12) <u>8g00 Thi</u> T.Thành Phòng thi 2.5 Phòng chờ 2.9		Vũ đạo (2/18) Nhóm C C.Quỳnh P-Đa Năng	Ký xướng âm 4 (10/12) Nhóm 3 T. Duy P-1.17	Vũ đạo (3/18) Nhóm C C.Quỳnh P-Đa Năng	Tin học chuyên ngành N2 (9/12) C. Ngọc Anh P-0.7 (N3,5,6,9)	Tin học chuyên ngành N3 (9/12) C. Ngọc Anh P-0.7 (N4,7,8)			

